TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN PHÚ TÂN** **TỈNH CÀ MAU**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 21/2023/HS-ST
Ngày 17-11-2023

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN PHÚ TÂN, TỈNH CÀ MAU

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Bà Văn Thị Vẹn

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Nguyễn Minh Trọn

Ông Bùi Minh Thiệp

- ***Thư ký phiên toà:*** Ông Trần Quang Nhật - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Phú Tân, tỉnh Cà Mau.

- ***Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Phú Tân, tỉnh Cà Mau tham gia phiên toà:*** Ông Võ Việt Trung - Kiểm sát viên.

Ngày 17 tháng 11 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Phú Tân xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 17/2023/TLST-HS ngày 04 tháng 10 năm 2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 21/2023/QĐXXST-HS ngày 02 tháng 11 năm 2023 đối với các bị cáo:

1. Họ và tên: Nguyễn Trí Th (tên gọi khác: Nguyễn Chí Th), sinh ngày 20 tháng 7 năm 2002, nơi sinh: tại tỉnh Cà Mau; Nơi cư trú: Ấp R, xã R, huyện Phú Tân, tỉnh Cà Mau; nghề nghiệp: Làm biển; trình độ học vấn: 03/12; Giới tính: Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn Đ và bà Huỳnh Thị Tuyết M (Huỳnh Thị M); Vợ: chưa có, con; Không; tiền án: Ngày 02/11/2021 bị Tòa án nhân dân huyện Phú Tân xử phạt 01 năm tù về tội Trộm cắp tài sản theo khoản 1 Điều 173 của Bộ luật hình sự, chấp hành xong hình phạt ngày 17/11/2022; tiền sự: Ngày 23/4/2021 bị Chủ tịch ủy ban nhân dân xã Rạch Chèo, huyện Phú Tân, tỉnh Cà Mau ra quyết định số 230/QĐ-UBND ngày 23/4/2021 áp dụng biện pháp giáo dục tại xã với thời hạn 03 tháng về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy. Ngày 16/6/2021 bị Công an xã Rra quyết định xử phạt hành chính số 68/QĐ-XPHC ngày 16/6/2021 về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy 750.000 đồng, bị cáo chưa nộp phạt. Ngày 17/7/2023 bị Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã Rra quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 136/QĐ-XPHC ngày

17/7/2023 về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy 1.500.000 đồng, đã nộp phạt ngày 18/7/2023. Bị cáo tại ngoại, bị cáo có mặt tại phiên tòa.

2. Họ và tên: Đặng Văn L (tên gọi khác: Cu B1), sinh ngày 15 tháng 9 năm 2004, tại tỉnh Cà Mau; Nơi cư trú: ấp R, xã R, huyện Phú Tân, tỉnh Cà Mau; nghề nghiệp: làm biển; trình độ học vấn: 02/12; Giới tính: Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; con ông Đặng Văn S và bà Phù Thị D ; Vợ: chưa có; Con: Không; tiền án: Không; tiền sự: Ngày 02/6/2023 bị Chủ tịch UBND xã Rra quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 128/QĐ-XPHC ngày 02/6/2023 xử phạt 1.500.000 đồng về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy, chưa nộp phạt. Ngày 06/6/2023 bị chủ tịch UBND xã R xử phạt 2.500.000 đồng về hành vi Trộm cắp tài sản, chưa nộp phạt. Bị cáo bị tạm giam ngày 27/7/2023; bị cáo có mặt tại phiên tòa.

- *Bị hại:* Bà Phù Diễm K, sinh năm 1980 (có mặt)

Địa chỉ: Ấp R, xã R, huyện Phú Tân, tỉnh Cà Mau

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:*

1. Ông Nguyễn Văn Đ, sinh năm 1986 (có mặt)

Địa chỉ: Ấp R, xã R, huyện Phú Tân, tỉnh Cà Mau.

2. Chị Nguyễn Thị Huyền Tr, sinh năm 1997 (vắng mặt)

Nơi ĐKHKTT: Ấp Q, xã N, huyện Phú Tân, tỉnh Cà Mau.

Chỗ ở hiện nay: Khóm A, thị trấn C, huyện Phú Tân, tỉnh Cà Mau.

3. Ông Nguyễn Ngọc H, sinh năm 1985 (có mặt)

Địa chỉ: Khóm B, thị trấn C, huyện Phú Tân, tỉnh Cà Mau.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 06 giờ ngày 14/7/2023, Nguyễn Trí Th (Nguyễn Chí Th) kêu Đặng Văn L qua nhà của bà Phù Diễm K tại ấp R, xã R, huyện Phú Tân, tỉnh Cà Mau lấy trộm điện thoại thì L đồng ý và đi đến nhà bà K lấy trộm 01 điện thoại hiệu Vivo Y15s màu xanh đen, không có sim để trên đầu tủ lạnh. Sau khi trộm điện thoại, Th điều khiển xe chở L đến Khóm 1, thị trấn Cái Đôi Vàm, huyện Phú Tân, tỉnh Cà Mau gặp chị Nguyễn Thị Huyền Tr nhờ cầm điện thoại, chị Tr mang điện thoại cầm cho Nguyễn Ngọc H ở Khóm 6, thị trấn Cái Đôi Vàm, huyện Phú Tân, tỉnh Cà Mau được 800.000 đồng và đưa cho bị cáo Th. Bị cáo Th đã chơi game hết 300.000 đồng, còn giữ lại 500.000 đồng thì bị mời làm việc và đã giao nộp số tiền 500.000 đồng cho Cơ quan cảnh sát điều tra. Khoảng 06 giờ 30 phút ngày 14/7/2023 bà Phù Diễm K phát hiện điện thoại bị mất nên trình báo Công an xã

Rạch Chèo, huyện Phú Tân. Quá trình làm việc, Nguyễn Chí Th và Đặng Văn L thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội.

Tại bản kết luận định giá tài sản số 06/KL-HĐĐG ngày 18/7/2023 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện Phú Tân kết luận 01 điện thoại di động hiệu Vivo Y15s, màu xanh đen, không sim số, số Serial Number (SN) 10HBBH02M000M6; IMEI 1: 867251052267300; IMEI 2: 8672251052267318 trị giá 2.689.920 đồng.

Tại bản cáo trạng số 18/CT-VKS ngày 02 tháng 10 năm 2023 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Phú Tân truy tố bị cáo Nguyễn Trí Th và Đặng Văn L cùng về tội "Trộm cắp tài sản" theo quy định tại khoản 1 Điều 173 của Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Phú Tân giữ nguyên quyết định truy tố đối với các bị cáo và đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Nguyễn Trí Th phạm tội "trộm cắp tài sản" đề nghị áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm s khoản 1 Điều 51, điểm h khoản 1 Điều 52 của Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo Nguyễn Trí Th từ 09 tháng đến 01 năm tù; tuyên bố bị cáo Đặng Văn L phạm tội "Trộm cắp tài sản" đề nghị áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự, xử phạt Đặng Văn L từ 06 tháng đến 09 tháng tù.

Về xử lý vật chứng: Đối với 01 điện thoại di động hiệu Vivo Y15s, màu xanh đen, không sim số đã trao trả cho bà Phù Diễm K. Bà Phù Diễm K đã đã nhận lại tài sản không yêu cầu gì nên không đặt ra xem xét. Bị cáo đã trả 800.000 đồng tiền cầm điện thoại cho chị Nguyễn Thị Huyền Tr, chị Tr đã trả 800.000 đồng cho ông Nguyễn Ngọc H, nay các đương sự không yêu cầu gì nên không đặt ra xem xét.

Số tiền 500.000 đồng thu giữ của bị cáo Nguyễn Trí Th, đã gửi vào tài khoản của Công an huyện Phú Tân tại ngân hàng nông nghiệp và phát triển nông thôn Việt Nam, chi nhánh huyện Phú Tân, nay bị cáo Nguyễn Trí Th không yêu cầu nhận lại nên đề nghị tịch thu sung vào ngân sách nhà nước.

Tại phiên tòa, bị cáo Nguyễn Trí Th và Đặng Văn L thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội, chỉ xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo.

Tại phiên tòa, bà Phù Diễm K trình bày, vào sáng ngày 14/7/2023 bà bị trộm mất 01 điện thoại di động hiệu Vivo Y15s, màu xanh đen, không sim để trên đầu tủ lạnh. Nay bà đã nhận lại điện thoại nên không yêu cầu bồi thường, đồng thời xin giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo.

Quá trình điều tra, chị Nguyễn Thị Huyền Tr trình bày: Khoảng 07 giờ 30 phút ngày 14/7/2023, chị có gặp Th và L, do Th đem điện thoại đến nhờ chị cầm dùm số tiền 800.000 đồng, chị cầm điện thoại cho ông Nguyễn Ngọc H 800.000 đồng và đưa cho Th, khi cầm điện thoại bị cáo Th không nói điện thoại do trộm

cắp mà có. Chị đã trả 800.000 đồng cho ông H và giao nộp điện thoại trả cho bị hại. Bị cáo Th cũng đã trả 800.000 đồng cho chị, nay chị không yêu cầu gì thêm.

Ông Nguyễn Văn Đ trình bày: Đối với chiếc xe Max 50 màu xanh biển kiểm soát 69AH - 016.67 là xe của ông mua để sử dụng, ngày 14/7/2023, bị cáo Th lấy xe chở bị cáo L đi cầm điện thoại trộm của bà K thì ông không biết, nay ông đã nhận lại xe nên không yêu cầu gì.

Ông Nguyễn Ngọc H trình bày: Ngày 14/7/2023, Nguyễn Thị Huyền Tr nói có bạn cần tiền nên kêu ông đưa 800.000 đồng và sẽ thế chấp điện thoại cho ông vài ngày sẽ lấy lại. Ông không cầm điện thoại từ bị cáo Th và L, Tr cũng không nói với ông điện thoại do trộm mà có. Ngày 16/7/2023 ông đã đưa điện thoại cho Tr, Tr đã trả đủ tiền cho ông nên ông không yêu cầu gì.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tính hợp pháp của hành vi tố tụng, quyết định tố tụng trong vụ án, Hội đồng xét xử xét thấy: Hành vi tố tụng, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Phú Tân, Điều tra viên; Viện kiểm sát nhân dân huyện Phú Tân, Kiểm sát viên trong quá trình khởi tố, điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của pháp luật tố tụng hình sự. Từ khi khởi tố vụ án cho đến tại phiên tòa sơ thẩm những người tham gia tố tụng không ai có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Xét thấy, các hành vi, quyết định tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội, lời khai của bị cáo phù hợp với lời khai bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan, người làm chứng và các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án nên đã đủ cơ sở kết luận: Vào ngày 14/7/2023, bị cáo Nguyễn Trí Th và Đặng Văn L đã thực hiện hành vi lén lút chiếm đoạt 01 điện thoại di động hiệu Vivo Y15s, màu xanh đen, không sim số, số Serial Number (SN) 10HBBH02M000M6; IMEI 1: 867251052267300; IMEI 2: 8672251052267318 của bà Phù Diễm K. Tổng giá trị tài sản mà các bị cáo đã chiếm đoạt là 2.689.920 đồng. Do đó, các bị cáo đã phạm vào tội trộm cắp tài sản theo quy định tại khoản 1 Điều 173 của Bộ luật hình sự.

[3] Xét tính chất và mức độ về hành vi phạm tội của các bị cáo gây ra là nguy hiểm cho xã hội, các bị cáo đã thực hiện hành vi lén lút chiếm đoạt tài sản của người khác nhằm phục vụ cho mục đích cá nhân của các bị cáo với lỗi cố ý trực tiếp, xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản của người khác, xâm phạm pháp luật hình sự. Khi thực hiện hành vi phạm tội các bị cáo Nguyễn Trí Th và Đặng Văn L đều đủ tuổi và năng lực chịu trách nhiệm hình sự. Các bị cáo có vai trò đồng phạm

nhưng chỉ ở mức độ giản đơn, không có sự bàn bạc phân công vai trò cụ thể. Bị cáo Nguyễn Trí Th là người chủ động chỉ tài sản và kêu bị cáo Đặng Văn L trộm tài sản, bị cáo Đặng Văn L là người trực tiếp và tích cực thực hiện hành vi trộm tài sản, do đó mức độ và hành vi phạm tội của các bị cáo là ngang nhau, Hội đồng xét xử sẽ xem xét áp dụng mức hình phạt tương xứng với tính chất, hành vi mức độ các bị cáo thực hiện.

[4] Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo Nguyễn Trí Th và Đặng Văn L đều thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ được quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự. Riêng bị cáo Th đã bồi thường thiệt hại cho người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan nhằm khắc phục H quả nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm b khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự. Bị cáo Đặng Văn L có cha là Đặng Văn Soái, ông ngoại Phù Văn Uốl và bà ngoại Huỳnh Thị Ẩn có công với cách mạng, ông nội là Đặng Văn Chính là liệt sĩ; bị cáo Nguyễn Trí Th có ông nội Nguyễn Văn Sanh có công với cách mạng là thương binh; đồng thời bị hại có yêu cầu xin giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho các bị cáo nên các bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự.

Đối với bị cáo Nguyễn Trí Th đã bị kết án 01 năm tù về tội Trộm cắp tài sản theo bản án số 22/2021/HSST ngày 02/11/2021 của Tòa án nhân dân huyện Phú Tân, tỉnh Cà Mau, chấp hành xong hình phạt ngày 17/11/2022, chưa được xóa án tích mà tiếp tục thực hiện hành vi phạm tội nên phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự là tái phạm quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 của Bộ luật hình sự.

[5] Xét về nhân thân, bị cáo Nguyễn Trí Th và Đặng Văn L đều có nhân thân xấu, hai bị cáo đều có tiền sự bị xử phạt vi phạm hành chính về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy, bị cáo L có 01 tiền sự bị xử phạt vi phạm hành chính về hành vi trộm cắp tài sản. Từ đó cho thấy các bị cáo còn xem thường pháp luật, chưa có ý Th sửa đổi, không lo làm ăn chân chính mà chỉ muốn hưởng thụ công sức lao động của người khác, gây mất an ninh trật tự tại địa phương. Do đó, cần có hình phạt tương xứng, nghiêm khắc đối với hành vi phạm tội của các bị cáo, cần thiết cách ly các bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian để giáo dục, răn đe các bị cáo và phòng ngừa tội phạm, để các bị cáo có thời gian cải tạo, sửa chữa sai lầm, trở thành những người công dân có ích cho xã hội.

[6] Về trách nhiệm dân sự, các bị hại và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đã nhận lại tài sản và đã được bồi thường, nay không yêu cầu gì nên không đặt ra xem xét.

[7] Đối với chị Nguyễn Thị Huyền Tr và ông Nguyễn Ngọc H có hành vi nhận cầm tài sản do bị cáo Th phạm tội mà có, nhưng không biết là tài sản do bị cáo trộm mà có nên không xử lý là phù hợp.

[8] Quá trình điều tra còn thu giữ của bị cáo Nguyễn Trí Th 500.000 đồng, Công an huyện Phú Tân đã gửi vào tài khoản tại ngân hàng nông nghiệp và phát triển nông thôn Việt Nam, chi nhánh huyện Phú Tân, nay bị cáo Th không yêu cầu nhận lại nên cần tịch thu sung vào ngân sách nhà nước là phù hợp.

[9] Xét luận tội và đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Phú Tân là có căn cứ chấp nhận.

[10] Về án phí hình sự sơ thẩm, các bị cáo phải chịu theo quy định tại khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự và điểm a khoản 1 Điều 23 của Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14, ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về án phí và lệ phí Tòa án.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ vào khoản 1 Điều 173; điểm b, s khoản 1 Điều 51 và khoản 2 Điều 51, điểm h khoản 1 Điều 52 của Bộ luật Hình sự.

Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Nguyễn Trí Th (Nguyễn Chí Th) phạm tội "Trộm cắp tài sản".

Hình phạt: Xử phạt bị cáo Nguyễn Trí Th (Nguyễn Chí Th) 09 (chín) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo chấp hành án.

2. Căn cứ vào khoản 1 Điều 173; điểm s khoản 1 Điều 51 và khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Đặng Văn L (Cu B1) phạm tội "Trộm cắp tài sản".

Hình phạt: Xử phạt bị cáo Đặng Văn L 06 (sáu) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 27/7/2023.

3. Xử lý vật chứng:

Áp dụng điều 47 của Bộ luật hình sự, Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự:

Tịch thu sung vào ngân sách Nhà nước số tiền 500.000 đồng thu giữ của bị cáo Nguyễn Trí Th, số tiền trên đã gửi vào tài khoản 7508203000013 của Công an huyện Phú Tân tại 96204009 - Ngân hàng nông nghiệp và phát triển nông thôn Việt Nam, chi nhánh huyện Phú Tân theo lệnh thanh toán lập ngày 23/8/2023. Công an huyện Phú Tân chuyển số tiền trên đến Chi cục Thi hành án dân sự huyện Phú Tân, tỉnh Cà Mau để chuyển thu.

4. Về án phí hình sự sơ thẩm: Căn cứ khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 của Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14, ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về án phí và lệ phí Tòa

án. Buộc bị cáo Nguyễn Trí Th và Đặng Văn L mỗi bị cáo phải chịu 200.000 (hai trăm nghìn) đồng.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự. Thời hiệu yêu cầu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Bị cáo Nguyễn Trí Th, Đặng Văn L, bà Phù Diễm K, ông Nguyễn Văn Đ, ông Nguyễn Ngọc H có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Chị Nguyễn Thị Huyền Tr có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Cà Mau;
- VKSND tỉnh Cà Mau;
- VKSND huyện Phú Tân;
- CC THADS huyện Phú Tân;
- Bị cáo; Đương sự;
- Công an huyện Phú Tân;
- Lưu hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Văn Thị Vẹn